



Báo cáo Trình độ Thành Thạo của Học sinh PreLAS

Giải thích dành cho Phụ huynh/Người giám hộ

PreLAS là một bài kiểm tra trình độ thành thạo ngôn ngữ dành cho học sinh nhỏ tuổi, từ 3 đến 6 tuổi. Bài kiểm tra cho biết trình độ hiểu và nói tiếng Anh của học sinh. Bài kiểm tra cũng đánh giá kỹ năng đọc và viết ban đầu nếu học sinh được thực hiện phần Tiền đọc viết của bài kiểm tra. Kết quả giúp giáo viên biết được khả năng tiếng Anh của học sinh và xây dựng các bài học để hỗ trợ học sinh học tập và phát triển trình độ thành thạo ngôn ngữ.

Báo cáo Trình độ Thành thạo của Học sinh

Báo cáo Trình độ Thành thạo của Học sinh PreLAS thể hiện kết quả bài kiểm tra của học sinh. Báo cáo đánh giá hai lĩnh vực:

- **Ngôn ngữ Nói:** khả năng của học sinh khi nghe hiểu và nói tiếng Anh
- **Tiền đọc viết:** kỹ năng ban đầu của học sinh khi đọc và viết

Không phải tất cả các hệ thống trường học đều thực hiện phần Tiền đọc viết của PreLAS, vì vậy học sinh có thể không có điểm số cho phần kiểm tra này.

Điểm số trong Báo cáo Trình độ Thành thạo của Học sinh PreLAS – Trang 1

Thông tin về Học sinh

Phần đầu của báo cáo hiển thị thông tin định danh học sinh, bao gồm họ tên, mã số học sinh của trường, ngày sinh, tuổi, trường học và học khu. Báo cáo cũng cho biết mẫu bài kiểm tra được sử dụng và ngày học sinh thực hiện bài kiểm tra.

Trình độ Ngôn ngữ Nói

Báo cáo thể hiện năm trình độ đối với phần Ngôn ngữ Nói của bài kiểm tra. Mỗi trình độ mô tả những gì học sinh đã có thể thực hiện bằng tiếng Anh, đồng thời giúp phụ huynh và giáo viên biết cách hỗ trợ học sinh hiệu quả nhất trong quá trình tiếp tục học tiếng Anh.

Khi học tiếng Anh, học sinh sẽ chuyển từ Trình độ 1 lên Trình độ 5, tương ứng từ Người nói ở trình độ Vỡ lòng đến Người nói ở trình độ Thành thạo cao cấp.

- **Trình độ 1 – Người nói ở trình độ Vỡ lòng:** Học sinh mới bắt đầu học tiếng Anh. Học sinh có thể thể hiện khả năng hiểu tiếng Anh được nói trực tiếp với mình hoặc được sử dụng xung quanh mình trong các tình huống ở lớp học và

giao tiếp xã hội bằng cử chỉ, hành động phi ngôn ngữ hoặc bằng cách trả lời bằng ngôn ngữ sử dụng tại nhà.

- **Trình độ 2 – Người nói ở trình độ Sơ cấp:** Học sinh bắt đầu nói được một số câu tiếng Anh và thể hiện khả năng hiểu một phần tiếng Anh mà mình nghe được xung quanh. Học sinh bắt đầu diễn đạt ý tưởng bằng tiếng Anh. Ở trình độ này, lỗi vẫn còn phổ biến và người nghe có thể không phải lúc nào cũng hiểu được điều học sinh muốn nói.
- **Trình độ 3 – Người nói ở trình độ Trung cấp:** Học sinh phát triển khả năng giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Anh trong nhiều tình huống, mặc dù đôi khi người khác vẫn cần yêu cầu học sinh nói rõ hơn. Học sinh hiểu tiếng Anh được sử dụng trong lớp học và các tình huống giao tiếp xã hội, nhưng đôi khi cần người khác hướng dẫn hoặc lặp lại câu.
- **Trình độ 4 – Người nói ở trình độ Thành thạo:** Học sinh giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Anh. Một số lỗi vẫn có thể xảy ra, nhưng hiếm khi khiến người khác không hiểu được ý của học sinh. Học sinh hiểu tiếng Anh được sử dụng trong lớp học và các tình huống giao tiếp xã hội, hiếm khi cần người khác hướng dẫn hoặc lặp lại câu.
- **Trình độ 5 – Người nói ở trình độ Thành thạo cao cấp:** Học sinh giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Anh với rất ít hoặc hầu như không có lỗi. Học sinh hiểu tiếng Anh được sử dụng trong lớp học và các tình huống giao tiếp xã hội mà không cần người khác hướng dẫn hoặc lặp lại câu.

Trình độ Tiền đọc viết

Đối với những học sinh tham gia phần Tiền đọc viết trong bài kiểm tra, phần đầu của báo cáo sẽ hiển thị ngày hoàn thành bài kiểm tra của học sinh, tiếp theo là ba mức trình độ thành thạo về các kỹ năng đọc và viết ở giai đoạn đầu.

- **Trình độ 1 – Trình độ đầu vào:** Học sinh bắt đầu nhận biết một số chữ cái và con số. Học sinh bắt đầu tập viết một hoặc hai từ tiếng Anh.
- **Trình độ 2 – Trình độ trung bình:** Học sinh nhận biết được nhiều âm trong từ. Học sinh có thể đọc một số từ và chữ cái, gọi tên một số màu sắc, đếm các đồ vật và viết một số từ. Học sinh có thể viết tên của mình.
- **Trình độ 3 – Trình độ cao:** Học sinh có thể đọc các từ rất tốt. Học sinh hiểu các biển báo thông dụng, nhận biết chữ cái, hình dạng và màu sắc, đồng thời có thể viết một số từ và chữ số.

Điểm số trong Báo cáo Trình độ Thành thạo của Học sinh PreLAS – Trang 2

Các Mức Điểm chuẩn và Cách Diễn giải Điểm số

Mỗi phần (Phần Ngôn ngữ Nói và Phần Tiền đọc viết) của bài kiểm tra có tổng điểm là 100 điểm. Bảng này chuyển đổi tổng điểm của học sinh thành Trình độ Thành thạo dựa

trên độ tuổi của các em (3, 4, 5 hoặc 6 tuổi tại thời điểm thực hiện bài kiểm tra). Điểm số cho từng trình độ sẽ có sự khác biệt đôi chút giữa học sinh nhỏ tuổi và lớn tuổi. Cách tính này giúp trình độ đánh giá phù hợp với độ tuổi của học sinh.

Bảng điểm Ngôn ngữ Nói

Trình độ Ngôn ngữ Nói và Tổng điểm Ngôn ngữ Nói của học sinh được hiển thị phía trên biểu đồ cột. Biểu đồ cột cho biết kết quả của học sinh ở từng phần của Phần Ngôn ngữ Nói, đồng thời hiển thị tổng điểm. Điều này giúp giáo viên thấy được những kỹ năng học sinh đã thực hiện tốt và những kỹ năng học sinh vẫn đang phát triển. Các phần bao gồm:

- **Tôi bảo (Simon Says)** – làm theo hướng dẫn bằng lời nói
- **Triển lãm nghệ thuật (Art Show)** – gọi tên sự vật và sử dụng từ ngữ
- **Nói gì cơ (Say What)** – hiểu và sử dụng từ ngữ được nói
- **Cơ thể người (Human Body)** – gọi tên các bộ phận cơ thể
- **Cùng kể chuyện nào (Let's Tell Stories)** – sử dụng từ ngữ để kể một câu chuyện

Bảng điểm Tiền đọc viết

Đối với những học sinh tham gia phần Tiền đọc viết trong bài kiểm tra, Trình độ Tiền đọc viết* và Tổng điểm Tiền đọc viết đạt được của học sinh sẽ hiển thị phía trên biểu đồ cột. Biểu đồ cột cho biết kết quả của học sinh ở từng phần của bài kiểm tra về các kỹ năng Đọc và Viết ban đầu, đồng thời hiển thị tổng điểm. Các phần bao gồm:

- **Chữ cái** – nhận biết chữ cái
- **Chữ số** – nhận biết chữ số
- **Màu sắc** – gọi tên màu sắc
- **Không gian & Hình dạng** – gọi tên hình dạng và các từ chỉ vị trí, ví dụ như “trong” và “trên”
- **Đọc** – đọc các từ và biển báo
- **Viết** – viết các từ, chữ số và tên của chính mình

**Xin lưu ý rằng kết quả đánh giá Trình độ Tiền đọc viết chỉ được cung cấp cho học sinh từ 5 đến 6 tuổi tại thời điểm kiểm tra.*

Phụ huynh có thể giúp đỡ bằng cách nào?

Học một ngôn ngữ mới cần có thời gian. Mỗi học sinh có tốc độ học tập riêng. Mỗi trình độ phản ánh những kỹ năng thực tế mà học sinh đang từng bước phát triển. Phụ huynh có thể hỗ trợ học sinh tại nhà bằng cách trò chuyện, đọc sách, hát và kể chuyện cùng

con. Phụ huynh có thể thực hiện những hoạt động này bằng ngôn ngữ sử dụng tại nhà!
Tất cả những hoạt động đó đều giúp học sinh phát triển khả năng ngôn ngữ.

Nếu phụ huynh có thắc mắc, vui lòng trao đổi với giáo viên của học sinh. Giáo viên có thể cung cấp thêm thông tin về các kỹ năng và mục tiêu học tập của học sinh.